

Số: 28/2026/QĐST-HNGĐ

Cao Bằng, ngày 14 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 29/2026/TLST – HNGĐ ngày 20 tháng 03 năm 2026 về việc: “Ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Bé Thị L – sinh năm 2000.

Nơi cư trú: Xóm N, xã B, tỉnh Cao Bằng.

Số căn cước công dân: 004300003685 do Bộ C cấp ngày 17/02/2025.

- *Bị đơn*: Ông Đàm Duy N – sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã P, tỉnh Cao Bằng.

Số căn cước công dân: 004095002494 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/06/2021.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Bà Bé Thị L – sinh năm 2000.

Nơi cư trú: Xóm N, xã B, tỉnh Cao Bằng.

- Ông Đàm Duy N – sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã P, tỉnh Cao Bằng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Bé Thị L và ông Đàm Duy N.

- *Về con chung*: Quá trình chung sống bà Bé Thị L và ông Đàm Duy N không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Bé Thị L và ông Đàm Duy N mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước trong trường hợp thuận tình ly hôn. Bà Bé Thị L là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND KV2 – Cao Bằng;
- Phòng THADS KV2 – Cao Bằng;
- UBND xã Phục Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quỳnh Mai

